| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN AN DƯƠNG**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số:15/2023/HNGĐ-ST
Ngày 16 - 01 - 2023
Về việc Ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hồng Lý

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vũ Văn Thi

Bà Hoài Thị Hà Khuyên

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Tình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Trịnh Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 221/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2022 về việc: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên toà số 02/2023/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Vũ Văn Ch; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 50/346 T, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng; địa chỉ: thôn Tr, xã AĐ, huyện AD, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị đơn: Bà Phạm Thị Ng; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 50/346 T, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng; địa chỉ: Số nhà 14, ngõ 24, thôn Tr, xã AD, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện nộp tại Tòa án ngày 22 tháng 11 năm 2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Vũ Văn Ch trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Văn Ch kết hôn với bà Phạm Thị Ng trên cơ sở hai bên tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán của địa phương

vào khoảng tháng 11 năm 1986 nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do bất đồng về quan điểm sống và do bà Ng vỡ nợ. Mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ nên ông đề nghị được ly hôn bà Phạm Thị Ng.

Về con chung: Ông Vũ Văn Ch và bà Phạm Thị Ng có hai con chung tên là Vũ Thị Lan H, sinh ngày 16 tháng 7 năm 1987 và Vũ Thị Thuý Ng, sinh ngày 06 tháng 02 năm 1992. Các con chung đã trưởng thành, có khả năng lao động nên ông không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông Vũ Văn Ch và bà Phạm Thị Ng tự thoả thuận phân chia, không yêu cầu Toà án giải quyết.

*Bị đơn là bà Phạm Thị Ng không đến Tòa án để trình bày quan điểm về việc ông Vũ Văn Ch xin ly hôn.*

Tại phiên toà, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xử cho ly hôn giữa ông Vũ Văn Ch và bà Phạm Thị Ng. Về con chung tên là Vũ Thị Lan H, sinh ngày 16 tháng 7 năm 1987 và Vũ Thị Thuý Ng, sinh ngày 06 tháng 02 năm 1992 đã trưởng thành nên ông Ch không yêu cầu Toà án giải quyết.Về tài sản chung: Ông Vũ Văn Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết, mặt khác không có lời khai của bà Ng nên Tòa án không đề cập giải quyết. Ông Vũ Văn Ch phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại thời điểm Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, bị đơn là bà Phạm Thị Ng đang cư trú tại xã AĐ, huyện AD, thành phố Hải Phòng. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án

nhân dân huyện An Dương theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Phạm Thị Ng vắng mặt tại phiên tòa nên căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà Phạm Thị Ng.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa ông Vũ Văn Ch và bà Phạm Thị Ng được xác lập trước ngày 03 tháng 01 năm 1987, căn cứ thông tư số 01/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 03 tháng 01 năm 2001 thì khi ly hôn vẫn áp dụng Luật Hôn nhân và gia đình để giải quyết. Căn cứ vào lời khai của đương sự, tài liệu điều tra xác minh đã xác định được mâu thuẫn vợ chồng có tồn tại làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ vào Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình xử cho ông Vũ Văn Ch được ly hôn bà Phạm Thị Ng.

[3]. Về con chung: Ông Vũ Văn Ch và bà Phạm Thị Ng có hai con chung tên là Vũ Thị Lan H, sinh ngày 16 tháng 7 năm 1987 và Vũ Thị Thuý Ng, sinh ngày 06 tháng 02 năm 1992. Các con chung đã trưởng, có khả năng lao động nên ông không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4]. Về tài sản chung: Ông Vũ Văn Ch trình bày để ông và bà Ng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Mặt khác, chưa có lời khai của bà Ngà về tài sản chung nên Hội đồng xét xử không giải quyết trong vụ án này.

[5]. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Vũ Văn Ch phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hôn nhân: Ông Vũ Văn Ch được ly hôn bà Phạm Thị Ng.

2. Về án phí: Ông Vũ Văn Ch phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004332 ngày 23 tháng 11 năm 2022

của Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Ông Vũ Văn Ch đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Ông Vũ Văn Ch có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bà Phạm Thị Ng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THADS huyện An Dương ;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hồng Lý**